

CÔNG TY TNHH BME ENGINEERING
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BME ENGINEERING

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BME ENGINEERING CO., LTD

Tên công ty viết tắt: BME ENGINEERING

2. Mã số doanh nghiệp: 0109195808

3. Ngày thành lập: 26/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng số 701, Tầng 7, Toà nhà văn phòng EDV, số 431 Tam Trinh, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 32151935

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
2.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
3.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
9.	Xây dựng nhà để ở	4101
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Xây dựng công trình điện	4221
15.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
16.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
17.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
18.	Xây dựng công trình thủy	4291
19.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
20.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

22.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, làm lại và điều chỉnh thiết bị cơ khí hoặc điện tử	8020
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán thiết bị cơ khí hoặc điện tử	4759
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hoá; Môi giới mua bán hàng hoá	4610
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
34.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
38.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đấu giá)	4774
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
42.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá)	4799
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
50.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

6. Vốn điều lệ: 200.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LUYA _____ Giới tính: Nữ
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: 27/01/1989 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: 089189000610
 Ngày cấp: 03/12/2019 Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *7.3, Khu E, Phú Hoàng Anh, Ấp 5, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *7.3 Tầng 7, Khu E, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Ấp 5, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội